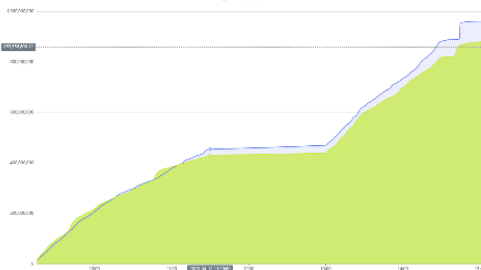


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,758.96	251.66
Thay đổi	8.96	-0.25
Thay đổi %	0.51%	-0.10%
KLGD (Triệu CP)	880.4	78.1
GTGD (Tỷ)	22,532	1,435
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	137	76
CP giảm giá	171	76
CP tham chiếu	63	62
P/E	14.25	1.61
P/B	2.10	2.10

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,925.7	-2.57	568.66	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Diễn biến thị trường: VN-Index mở cửa phiên 13/04 với trạng thái biến động mạnh ngay từ đầu giờ, chỉ số có lúc sụt giảm về 1733,18 điểm. Nhưng với nỗ lực phục hồi của các mã trụ, VN-Index đã đảo chiều tích cực và đóng cửa với 1.758,96 điểm (+0,51%), cho thấy thị trường đang nỗ lực thiết lập nền giá mới trên ngưỡng 1745 điểm để tạo đà cho xu hướng tăng tiếp theo.

Thanh khoản: Thanh khoản sụt giảm về mức 22.172,03 tỷ đồng – thấp nhất trong 4 phiên giao dịch gần đây.

Thanh khoản chỉ gần bằng trung bình 20 phiên giao dịch gần nhất cho thấy sự hụt hơi của dòng tiền mua. Đồng thời cho thấy nhà đầu tư hiện tại chủ yếu giao dịch trong trạng thái thăm dò, chưa dám đặt cược lớn vào nhịp tăng này.

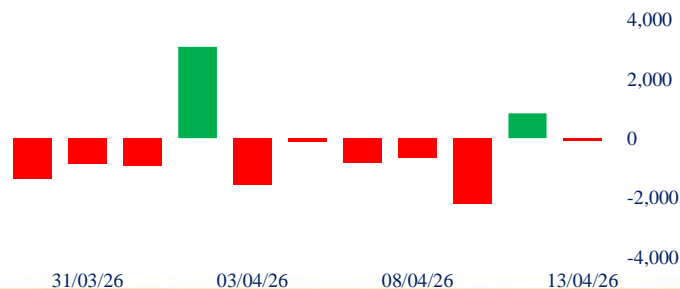
Các mã ảnh hưởng:

Tích cực: Bộ ba cổ phiếu họ Vin như VIC(+5,47%), VHM(+1,49%) và VRE(0,18%) đóng vai trò là động lực thúc đẩy chỉ số của VN-Index và tạo hiệu ứng lan toả tích cực. Giúp nhà đầu tư vững tin hơn vào xu hướng đảo chiều của thị trường.

Tiêu cực: Sự phân hoá rõ nét xuất hiện khi có tới 21/30 mã VN30 giảm khiến cho chỉ số VN30 giảm 2,57 điểm xuống còn 1.925,66 điểm (-0,13%) cho thấy nhịp tăng của VN-Index thiếu sự bền vững và tiềm ẩn nguy cơ điều chỉnh mạnh ngay khi các mã trụ ngừng đà kéo.

Khối ngoại: Dòng tiền quay lại trạng thái bán ròng với 96,58 tỷ đồng nhưng trong bối cảnh thị trường “xanh vỏ đỏ lòng”, điều này lại càng gây thêm áp lực lên nhóm cổ phiếu trụ và các nhà đầu tư khiến chỉ số VN-Index khó có thể bứt phá.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index đóng cửa tại 1.758,96 điểm (+0,51%) tiếp tục duy trì đà hồi phục nhưng xuất hiện tín hiệu chững lại khi tiếp cận vùng MA50. Cây nến tăng, thân vừa đi kèm với bóng nền cho thấy áp lực bán bắt đầu gia tăng khi chỉ số tiến vào vùng kháng cự, phản ánh lực cung đang chủ động hơn tại vùng giá cao.

Ở chiều ngược lại, MA200 phía dưới tiếp tục đóng vai trò là vùng hỗ trợ then chốt; nếu được giữ vững, thị trường vẫn có cơ hội tích lũy và hình thành nền giá trước khi xác lập xu hướng rõ ràng hơn trong các phiên tiếp theo.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index xác nhận phân kỳ dương RSI khung ngày thành công. Hiện tại chúng ta chờ đợi VN-Index vượt qua 1765 quyết định nâng tỷ trọng hay không.

Kịch bản 1(60%): VN-Index đạt mục tiêu hồi phục trước đó của chúng ta đề ra. Kịch bản tích cực là VN-Index tạo đáy trung hạn với tiêu chí thanh khoản duy trì đều và lực cung giảm.

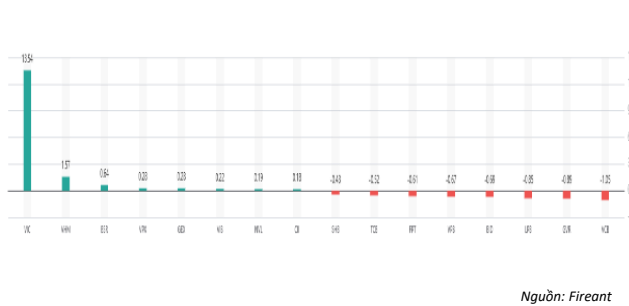
Kịch bản 2 (40%): VN-Index đỉnh đi ngang vùng 1750 và quay về test 1600.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1.24%	-20.33%
Hóa chất	-1.64%	-3.03%
Tài nguyên Cơ bản	-0.61%	3.26%
Xây dựng và Vật liệu	0.48%	8.47%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.87%	15.00%
Ô tô và phụ tùng	0.58%	8.75%
Thực phẩm và đồ uống	-0.36%	-30.19%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.73%	-2.32%
Y tế	-0.65%	-2.06%
Bán lẻ	-0.53%	2.93%
Truyền thông	2.41%	-3.11%
Du lịch và Giải trí	-0.74%	7.56%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.22%	-8.06%
Ngân hàng	-0.91%	3.57%
Bảo hiểm	-1.56%	6.86%
Bất động sản	3.43%	14.43%
Dịch vụ tài chính	0.25%	4.57%
Công nghệ Thông tin	-2.02%	-1.72%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
DXG	15.45	0.20 / 1.31%	19,029,500
HPG	27.8	-0.20 / -0.71%	23,805,200
VNM	62.8	0.00 / 0.00%	3,418,300
HCM	25.9	0.60 / 2.37%	26,506,800
MBB	26.45	-0.25 / -0.94%	17,145,500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VPB	26.9	-0.40 / -1.47%	21,834,000
NVL	17.2	0.40 / 2.38%	30,624,200
GVR	32.6	-1.05 / -3.12%	3,741,900
BID	40.35	-0.45 / -1.10%	5,790,800
FPT	76	-1.70 / -2.19%	9,895,100

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
OCB	Nguyễn Việt Triều	Vợ của Ngô Hà Bắc	10/04/2026	Bán	500,000
ABT	Lương Thanh Tùng	---	10/04/2026	Bán	0
VTP	Công Đoàn Cơ Sứ Tct Bưu Chí	---	10/04/2026	Mua	0
MSB	Lê Bá Phương	---	10/04/2026	Mua	519,300
FUEABV	Quản lý quỹ An Bình	---	10/04/2026	Bán	1,200,000

TIN TỨC

Trong nước

TBT,CTN: Chấm dứt đầu tư theo phong trào, chủ quan
 Nâng cấp quan hệ VN-Slovakia lên Đối tác Chiến lược
 TP.HCM đề xuất miễn giảm phí đường bộ cho xe khách
 Các NH VN chuẩn bị cho sân chơi DVTC quốc tế

Doanh nghiệp

Em trai TGĐ Vietcombank ứng cử vào HĐQT SMC
 PMS chi cổ tức tiền mặt kỷ lục
 ĐHĐCĐ BSR: Mở rộng KDQT là hướng đi chiến lược
 PNJ chốt quyền nhận cổ phiếu thưởng 50%

TIN TỨC

Thế giới

Chiến tranh Iran kéo KT toàn cầu vào vòng xoáy bất định
 Trung Quốc sắp cấm xuất khẩu axit sulfuric
 Hội nghị IMF 2026: Kinh tế thế giới trước "phép thử" Iran
 TS của các gia tộc giàu nhất châu Á đạt 647 tỷ USD nhờ AI

Hàng hóa

Giá vàng trong nước giảm gần 1 triệu đồng
 Giá dầu tăng vọt 8%, vượt ngưỡng 100 USD/thùng
 Giá LNG tại châu Á có thể tăng mạnh

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	119,640,900
2	EIB	42,865,314
3	CII	42,730,900
4	VIX	33,483,500
5	NVL	30,624,200
6	HCM	26,506,800
7	HPG	23,805,200
8	SSI	21,921,900
9	VPB	21,834,000
10	VIB	21,570,900

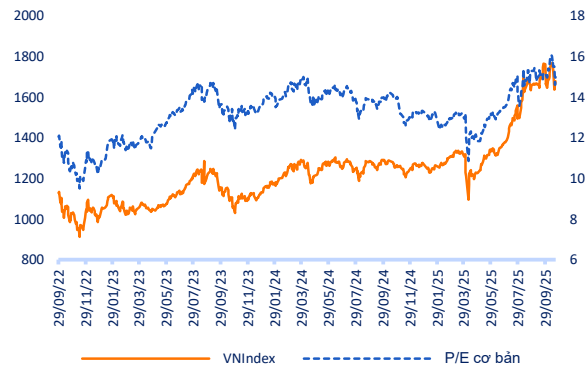
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4746.8	-40.60	-0.85%
Bạc	74.46	-2.02	-2.64%
Đồng	5.87	-0.02	-0.29%
Dầu thô	7.86	0.08	-0.68%
Dầu Brent	102.69	7.49	7.87%
Khí Tự nhiên	2.679	0.03	1.17%
Khí đốt	3.8617	0.29	8.10%
Đường	13.95	0.20	1.45%
Heo nạc	103.72	-0.40	-0.38%
Cà phê	283.65	2.55	0.91%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26101	0.00%	USD 23,901 26,311
EUR/VND	29976	-0.03%	EUR 27,879 30,814
GBP/VND	34363	-0.21%	GBP 31,977 35,343
USD/VND	159.00	0.00%	JPY 149 165
AUD/VND	32385	-0.18%	CHF 30,105 33,274

Định giá thị trường





TÍCH LŨY TÍCH CỰC DƯỚI KHÁNG CỰ

Bản tin ngày 13/04/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn